

Câu 10: Phân tích đa thức $x^2 + 18x + 81$ thành nhân tử, ta được:

A. $(x + 9)(x - 9)$

B. $(x + 9)^2$

C. $x(x + 18)$

D. $(x - 9)^2$

Câu 11: Phân tích đa thức $x^2 - 2^2$ thành nhân tử, ta được:

A. $(x - 2)(x + 2)$

B. $(x - 2)^2$

C. $x(x - 2)$

D. $(x + 2)^2$

Câu 12: Phân tích đa thức $x^2 + 8x + 16$ thành nhân tử, ta được:

A. $x(x + 8)$

B. $(x + 4)^2$

C. $(x - 4)^2$

D. $(x + 4)(x - 4)$

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).

Câu 1: Trong khai triển $(x + 5)^3$, hệ số của x^2 bằng: Trả lời:

Câu 2: Hệ số tự do trong khai triển $(x - 3)^2$ bằng: Trả lời:

Câu 3: Tính nhanh giá trị biểu thức $36^2 - 31^2$: Trả lời:

Câu 4: Tích $2x^3 \cdot 5x^2$ có hệ số bằng: Trả lời:

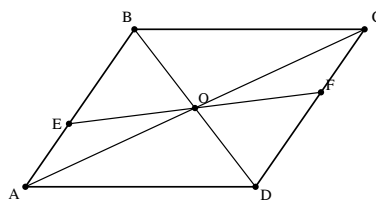
Câu 5: Thu gọn $3x^2 + 3x^2$ ta được biểu thức có hệ số bằng: Trả lời:

Câu 6: Cho hình bình hành ABCD. Trên cạnh AB lấy điểm E, trên cạnh CD lấy điểm F sao cho $AE = CF$.

a) Chứng minh tứ giác AECF là hình bình hành.

b) Gọi O là giao điểm của AC và BD. Chứng minh ba đường thẳng AC, BD và EF cùng đi qua O.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

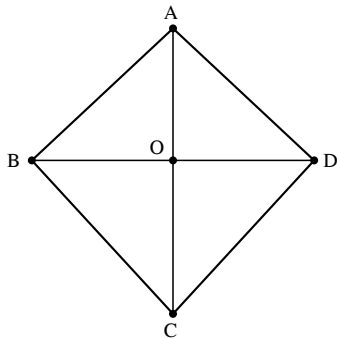


Câu 7: Cho tứ giác ABCD có $AB = BC = CD = DA$. Gọi O là giao điểm của hai đường chéo AC và BD.

a) Chứng minh tứ giác ABCD là hình thoi.

b) Chứng minh AC vuông góc với BD tại trung điểm O của mỗi đường.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử khảo sát chất lượng môn Toán lớp 8 —
Đề số 5

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	D	C	A	A	C	B	A	A	B	A	B

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	15	9	335	10	6	(TL)	(TL)

* Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).